

Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Dương Phú C**, sinh năm 1997

Bị đơn: Chị **Nguyễn Kiều T**, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: **Thôn C, xã T, tỉnh Lào Cai**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Dương Phú C** và chị **Nguyễn Kiều T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Anh **Dương Phú C** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Dương Quang A**, sinh ngày 04/8/2021 và cháu **Dương Nguyễn Thảo M** sinh ngày 22/9/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị **T** không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Anh **Dương Phú C** nhận chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh **C** đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001226 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh **C** được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 3 - Lào Cai;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- UBND xã T;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Huệ